

UBND XÃ YÊN MÔ  
TRƯỜNG MẦM NON YÊN THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 149/QĐ-TrMN

Yên Mô, ngày 06 tháng 11 năm 2025

### QUYẾT ĐỊNH

#### Về việc công bố công khai điều chỉnh mục chi ngân sách năm 2025 của trường mầm non Yên Thịnh

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ vào Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận tài vụ;

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán điều chỉnh mục chi ngân sách năm 2025 của Trường mầm non Yên Thịnh.

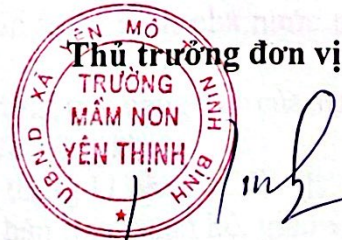
*(Theo các biểu chi tiết đính kèm)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông (bà) kế toán của nhà trường và bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH
- Như điều 3;
- Lưu HSTC



Dương Thị Lan

**BIÊN BẢN**

**Niên yết thông báo công khai điều chỉnh mục chi ngân sách năm 2025**

**I. Thời gian:** 8 giờ 10 ngày 06 tháng 11 năm 2025

**II. Địa điểm:** Tại văn phòng Trường Mầm non Yên Thịnh

**III. Thành phần**

**III. Thành phần**

Bà: Dương Thị Lan

Chức vụ: Hiệu trưởng, chủ tọa

Bà: Nguyễn Thị Sơn

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Bà: Lê Thị Thu Trà

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Bà: Tống Thị Hà

Chức vụ: Kế toán, thư ký

Bà: Phạm Thị Nhung

Chức vụ: Tổ trưởng tổ CMNT

Bà: Vũ Thị Hải

Chức vụ: Tổ trưởng tổ CMMG

Cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Yên Thịnh.

**IV. Nội dung**

**Đ/C Dương Thị Lan - Hiệu trưởng, chủ tọa hội nghị triển khai nội dung:**

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số /QĐ-TrMN, ngày 06/11/2025 của Trường mầm non Yên Thịnh về việc công bố công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán ngân sách năm 2025;

Sau khi thảo luận, thống nhất các nội dung, tiến hành lập biên bản niêm yết thông báo công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 như sau:

- Công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 *(Theo biểu số 02 Ban hành theo TT90/2018/TT-BTC đính kèm)*

- Công khai thuyết điều chỉnh mục chi dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 *(Theo biểu mẫu đính kèm)*

- Hình thức niêm yết công khai: Tại bản tin nhà trường, trên trang web của trường.

- Thời gian công khai: 10 ngày kể từ ngày niêm yết công khai.

*(Từ ngày 06 tháng 11 năm 2025 đến hết ngày 16 tháng 11 năm 2025)*

Sau 10 ngày niêm yết thông báo công khai tại bản tin để cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường được biết, theo dõi và đóng góp ý kiến.

Nếu không có ý kiến đóng góp về nội dung trên thì nhà trường tiến hành lập biên bản kết thúc niêm yết thông báo công khai.

**V. Kết luận**

Biên bản được lập vào hồi 9 giờ 05 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất biểu quyết thông qua.

Thư ký



**Tống Thị Hà**



Thủ trưởng đơn vị



**Dương Thị Lan**

**BIÊN BẢN**

**Niêm yết thông báo kết thúc công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán ngân sách năm 2025**

**I. Thời gian:** 16 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2025

**II. Địa điểm:** Tại văn phòng Trường Mầm non Yên Thịnh.

**III. Thành phần**

Bà: Dương Thị Lan

Chức vụ: Hiệu trưởng, chủ tọa

Bà: Nguyễn Thị Sơn

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Bà: Lê Thị Thu Trà

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

Bà: Tống Thị Hà

Chức vụ: Kế toán, thư ký

Bà: Phạm Thị Nhung

Chức vụ: Tổ trưởng tổ CMNT

Bà: Vũ Thị Hải

Chức vụ: Tổ trưởng tổ CMMG

Cùng toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường mầm non Yên Thịnh.

**IV. Nội dung**

**Đ/C Dương Thị Lan - Hiệu trưởng, chủ tọa hội nghị triển khai nội dung:**

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Biên bản niêm yết công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán ngân sách năm 2025 ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Trường mầm non Yên Thịnh;

Nhà trường tiến hành họp thảo luận, thống nhất các nội dung và lập biên bản kết thúc niêm yết thông báo công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán ngân sách năm 2025.

*(Theo biểu mẫu đính kèm)*

- Hình thức niêm yết công khai: Tại bản tin nhà trường, trên trang web của trường.

- Thời gian công khai: 10 ngày kể từ ngày niêm yết công khai.

(Từ ngày 06 tháng 11 năm 2025 đến hết ngày 16 tháng 11 năm 2025)

Đến 17 giờ ngày 16 tháng 11 năm 2025 sau 10 ngày niêm yết thông báo công khai điều chỉnh mục chi trong dự toán ngân sách năm 2024 tại bản tin nhà trường 100% các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nhất trí với các nội dung công khai và không ai có ý kiến đóng góp, đơn thư khiếu nại gì về bản công khai trên.

**V. Kết luận**

Biên bản được lập vào hồi 17 giờ 07 phút cùng ngày, những người có liên quan cùng thống nhất biểu quyết thông qua.

Thư ký

**Tống Thị Hà**



Thủ trưởng đơn vị

**Dương Thị Lan**

Đơn vị: Trường mầm non Yên Thịnh  
Chương: 822

**DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH MỤC CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TrMN, ngày 06/11/2025 của Trường MN Yên Thịnh)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Số dư năm 2024 chuyển sang	DT được giao và dự toán cắt giảm tk năm 2025	Dự toán điều chỉnh		DT sau điều chỉnh
				Tăng	Giảm	
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>					
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>					
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>					
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>142,942,196</b>	<b>8,060,315,000</b>	<b>249,780,900</b>	<b>249,780,900</b>	<b>8,203,257,196</b>
<b>I</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>142,942,196</b>	<b>8,060,315,000</b>	<b>249,780,900</b>	<b>249,780,900</b>	<b>8,203,257,196</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	142,942,196	7,907,015,000	249,780,900	249,780,900	8,049,957,196
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên		141,088,000			141,088,000
3.3	Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên		12,212,000			12,212,000

Ngày 06 tháng 11 năm 2025

Thu trưởng đơn vị



Dương Thị Lan

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH MỤC CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025**

TM	Nội dung	Số điều chỉnh tăng	Số điều chỉnh giảm	Lý do tăng, giảm
<b>I</b>	<b>NGUỒN KINH PHÍ THƯỜNG XUYÊN GIAO THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ</b>	<b>249,780,900</b>	<b>249,780,900</b>	
6101	Phụ cấp chức vụ	200		Do tính không sát
6115	Phụ cấp thâm niên nghề	52,563,900		Do tính không sát
6299	Chi khác		1,500,000	- Giảm chi 2-9 do bớt 01 GV: 01 người x 500.000đ/ngày: 500.000đ - Giảm chi 20-11 do bớt 01 GV: 01 người x 1.000.000đ/ngày: 1.000.000đ
6303	Kinh phí công đoàn		52,564,100	Do không phải đóng 2% quỹ KPCĐ
6449	Chi khác	51,840,000		* Điều chỉnh tăng: 56.960.000 đồng Chi tiền hỗ trợ trực trưa từ tháng 9 đến tháng 12 năm 2025 từ 7049 chuyển sang: 56.960.000đ * Điều chỉnh giảm: 5.120.000 đồng Giảm chi hỗ trợ trực trưa do chi không hết so với DT đã năm: 5.120.000 đồng * Cân đối tăng: 51.840.000 đồng
6501	Thanh toán tiền điện		3,170,500	Do sử dụng không hết so với dự toán đầu năm
6502	Thanh toán tiền nước sạch		19,353,500	Do sử dụng không hết so với dự toán đầu năm
6504	Thanh toán tiền vệ sinh môi trường		528,000	Do sử dụng không hết so với dự toán đầu năm
6551	Văn phòng phẩm	1,163,100		* Điều chỉnh tăng: 1.197.600 đồng Tăng mua giấy in: 1.197.600đ * Điều chỉnh giảm: 34.500 đồng Do được giảm trừ 20% thuế GTGT: 34.500đ * Cân đối tăng: 1.090.500 đồng
6552	Mua sắm công cụ, dụng cụ VP	38,545,200		* Điều chỉnh tăng: 38.600.000 đồng - Tăng chi mua Nhà chơi mái cong nhựa nhập khẩu : 01 bộ x 9.000.000đ/bộ; Góc thiên nhiên mái nôm: 01 bộ x 8.000.000đ/bộ; Xích đu 2 máy bay: 01 chiếc x 9.000.000đ/chiếc, bộ bàn ghế tre...) chuyển sang tiểu mục 6552: 27.400.000đ - Tăng mua bàn ghế lá sắt: 6 bộ x 700.000đ/bộ, Tủ đồ dùng cá nhân của trẻ: 02 cái x 3.500.000đ/cái chuyển sang tiểu mục 6552: 11.200.000đ * Điều chỉnh giảm: 54.800 đồng Do mua hàng được giảm trừ 20% thuế GTGT: 54.800đ * Cân đối tăng: 38.545.200 đồng
6553	Khoản văn phòng phẩm		300,000	Giảm chi khoản văn PP do chuyển đi 01 GV
				* Điều chỉnh tăng: 100 đồng Tăng mua hàng 100đ phát sinh

6599	Chi khác Vật tư văn phòng khác		1.500.000 2,900	- Giảm chi 2-9 do bớt 01 GV: 01 người x 500.000đ/ngày: 500.000đ * Điều chỉnh giảm: 3.000 đồng Giảm mua thẻ diệt vi rút do được khấu trừ 20% GTGT theo NĐ 204/2025/NĐ-CP: 3.000đ * Cân đối giảm: 2.900 đồng
6605	Cước Internet		1,795,000	Giảm do được khuyến mại do đóng cước cả năm
6649	Khác	3,500,000		Tặng mua PM dinh dưỡng từ 7053 chuyển sang
6704	Khoản công tác phí	7,500,000		Chi khoán CTP: KT 01 người x 9 tháng x 500.000đ/tháng; HT: 01 người x 6 tháng x 500.000đ/tháng.
6757	Thuê lao động trong nước	8,098,200		* Điều chỉnh tăng: 8.100.000 đồng Tặng giặt chăn, mền... từ tiêu mục 6799 chuyển sang: 8.100.000 * Điều chỉnh giảm: 1.800 đồng Giặt chăn được giảm trừ 20% thuế GTGT: 1.800đ * Cân đối tăng: 8.098.200 đồng
6799	Thuê khác	1,900,000		* Điều chỉnh tăng: 10.000.000 đồng - Tặng chi thuê trang phục tết Trung thu: 4.000.000đ - Tặng chi thuê trang phục ngày hội STEM: 6.000.000đ * Điều chỉnh giảm: 8.100.000 đồng - Giảm tiền giặt chăn, tấm xốp ... do chuyển sang tiêu mục 6757: 8.100.000đ * Cân đối tăng: 1.900.000 đồng
6907	Nhà cửa	5,215,300		Tặng do điều chỉnh mục 6949 sang
6913	Tài sản và thiết bị văn phòng	6,000,000		Sửa chữa bảo dưỡng điều hòa: 15 cái x 400.000đ/cái
6949	Các tài sản và công trình hạ tầng khác		5,215,300	Giảm do điều chỉnh sang mục 6907
6954	Tài sản và thiết bị chuyên dùng	22,954,000		* Điều chỉnh tăng: 23.000.000 đồng Ngôi nhà thần tiên có bàn ghế: 01 bộ x 11.000.000đ/bộ; Xích đu 3 chỗ con giống: 01 chiếc x 12.000.000đ/chiếc * Điều chỉnh giảm: 46.000 đồng Mua hàng được giảm trừ 20% thuế GTGT * Cân đối tăng: 22.954.000 đồng
6955	Tài sản và thiết bị văn phòng	49,450,000		- Tặng lắp camera an ninh điều chỉnh từ 6956 sang: 49.450.000đ
6956	Các thiết bị công nghệ thông tin		49,450,000	Giảm lắp camera an ninh điều chỉnh sang mục 6955: 49.450.000đ.
6999	Tài sản và thiết bị khác		23,000,000	Giảm mua Ngôi nhà thần tiên có bàn ghế: 01 bộ x 11.000.000đ/bộ; Xích đu 3 chỗ con giống: 01 chiếc x 12.000.000đ/chiếc điều chỉnh sang tiêu mục 6954 * Điều chỉnh tăng: 7.514.700 đồng - Tặng chi in hóa đơn thu học phí, tiền ăn, các khoản thu dịch vụ và phôi tô cho CM...: 2.827.500đ - Chi mua hồ sơ sổ sách nhà trường, nhóm lớp năm học 2025-2026: 4.687.200đ * Điều chỉnh giảm: 43.705.000 đồng

6700	Chi khác		1.500.000	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm chi 2-9 do bớt 01 GV: 01 người x 500.000đ/ngày: 500.000đ</li> </ul>
7001	Chi mua hàng hóa cho CM		36,190,300	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảm chi mua Nhà chơi mái cong nhựa nhập khẩu : 01 bộ x 9.000.000đ/bộ; Góc thiên nhiên mái nồm: 01 bộ x 8.000.000đ/bộ; Xích đu 2 máy bay: 01 chiếc x 9.000.000đ/chiếc, bộ bàn ghế tre...) chuyển sang tiểu mục 6552: 27.400.000đ</li> <li>Giảm mua bàn ghế lá sắt: 6 bộ x 700.000đ/bộ, Tủ đồ dùng cá nhân của trẻ: 02 cái x 3.500.000đ/cái chuyển sang tiểu mục 6552: 11.200.000đ</li> <li>Giảm mua cô nhân tạo do được giảm trừ thuế 20%: 105.000đ</li> <li>- Giảm chi mua trang phục đội bóng truyền chuyển sang tiểu mục 7049 chuyển sang: 5.000.000đ</li> <li><b>* Cân đối tăng: 36.190.300 đồng</b></li> </ul>
7012	Chi phí nghiệp vụ chuyên ngành	1,050,000		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mua sách HD TT 24/2024 và TT17 điều chỉnh sang mục 7012: 1.050.000đ</li> </ul>
7049	Chi khác		48,931,300	<ul style="list-style-type: none"> <li><b>* Điều chỉnh tăng: 14.614.600 đồng</b></li> <li>- Tăng chi mua kẹo tổ chức tết Trung thu: 5.414.600đ</li> <li>- Tăng chi in phong Vui tết trung thu: 4.200.000đ</li> <li>- Tăng chi mua trang phục đội bóng truyền do mục 7001 chuyển sang: 5.000.000đ</li> <li><b>* Điều chỉnh giảm: 63.545.900 đồng</b></li> <li>Giảm chi mua bánh kẹo Hội xuân so với DT đầu năm do mua hàng được giảm trừ 20% thuế GTGT : 900đ</li> <li>Giảm tiền bồi dưỡng trực trưa chuyển sang tiểu mục 6449: 56.960.000đ</li> <li>Giảm chi tiền nước uống HS: 1.995.000đ</li> <li>Giảm chi phí tư vấn thầu so với DT đầu năm: 3.540.000đ</li> <li>- Giảm mua sách HD TT 24/2024 và TT17 điều chỉnh sang mục 7012: 1.050.000đ</li> <li><b>* Cân đối giảm: 44.244.100đồng</b></li> </ul>
7053	Mua bảo trì phần mềm CNTT		7,780,000	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giảm chi mua PM dinh dưỡng điều chỉnh sang mục 6649: 3.500.000đ</li> <li>Giảm chi mua thẻ học tiếng Anh so với DT : 4.280.000đ</li> </ul>
7903	Chi kỷ niệm các ngày lễ lớn	1,000		Phát sinh tăng
II	NGUỒN KINH PHÍ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN KHÔNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ	0	0	
TỔNG CỘNG (I+II):		249,780,900	249,780,900	

Yên Mô, ngày 06 tháng 11 năm 2025

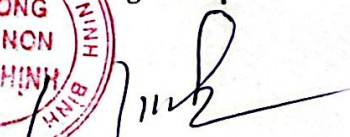
Kế toán trưởng



Tống Thị Hà



Thủ trưởng đơn vị



Dương Thị Lan